

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC,
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN**

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Công ty Cổ phần Tập đoàn Quản lý Tài Sản Trí Việt

Mã chứng khoán: TVC

Trụ sở chính: Số 142 Đội Cấn, Phường Đội Cấn, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội

Điện thoại: 024. 3722 4999

Fax: 024. 6273 2058

Người thực hiện công bố thông tin: **Ông Đỗ Thanh Hà** – Phó Chủ tịch HĐQT

Loại thông tin công bố: 24 giờ 72 giờ bất thường theo yêu cầu định kỳ

Nội dung thông tin công bố:

- Báo cáo tình hình quản trị năm 2021 số *16./2022/BC-HĐQT* ngày *28* tháng *01* năm *2022*.

Thông tin này được công bố trên trang điện tử Công ty vào ngày *28.01.2022* tại đường dẫn <http://tcorp.vn/danh-muc-ghcd/cong-bo-thong-tin/>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Ngày *28* tháng *01* năm *2022*

Người được ủy quyền CBTT



Đỗ Thanh Hà

Số: ~~16~~ /2022/BC-TVC

Hà Nội, ngày 28 tháng 04 năm 2022

BÁO CÁO

Tình hình quản trị công ty

(Năm 2021)

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

- Tên công ty: **Công ty Cổ phần Tập đoàn Quản lý tài sản Trí Việt**
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 142 Đội Cấn, Phường Đội Cấn, Quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
- Điện thoại: 024.3772 24999 Fax: 024.6273 2058 Email: tcorp@tcorp.vn
- Vốn điều lệ: 1.186.106.700.000 đồng.
- Mã chứng khoán: TVC
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc và Ủy ban Kiểm toán thuộc Hội đồng Quản trị.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản:

| Stt | Số Nghị quyết | Ngày | Nội dung |
|-----|----------------------|------------|---|
| 01. | 01/2021/NQ-ĐHĐCĐ/TVC | 28/04/2021 | <ol style="list-style-type: none">1. Thông qua báo cáo kết quả kinh doanh năm 2020 và kế hoạch kinh doanh năm 2021 của Ban Tổng Giám đốc.2. Thông qua báo cáo hoạt động năm 2020 và kế hoạch năm 2021 của Hội đồng Quản trị theo nội dung Tờ trình số 02/2021/TTr-HĐQT/TVC.3. Thông qua báo cáo tài chính năm 2020 đã kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán An Việt theo nội dung Tờ trình số 03/2021/TTr-HĐQT/TVC.4. Thông qua phương án chi trả thù lao cho HĐQT năm 2020, thường vượt kế hoạch năm |



h77

| | | | |
|-----|----------------------|------------|---|
| | | | <p>2020 và kế hoạch chi trả thù lao, thưởng năm 2021 theo nội dung Tờ trình số 04/2021/TTr-HĐQT/TVC.</p> <p>5. Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng Quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2021 theo nội dung Tờ trình số 05/2021/TTr-HĐQT/TVC.</p> <p>6. Thông qua phương án phân chia lợi nhuận năm 2020 và kế hoạch năm 2021 theo nội dung Tờ trình số 06/TTr-HĐQT/TVC.</p> <p>7. Thông qua phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn Điều lệ Công ty theo nội dung Tờ trình số 07/2021/TTr- HĐQT/TVC.</p> <p>8. Thông qua việc sửa đổi và ban hành Điều lệ Công ty theo nội dung Tờ trình số 08/2021/TTr-HĐQT/TVC.</p> <p>9. Thông qua việc sửa đổi và ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Công ty theo nội dung Tờ trình số 09/TTr/2021-HĐQT/TVC.</p> <p>10. Thông qua việc ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng Quản trị theo nội dung Tờ trình số 10/2021/TTr-HĐQT/TVC.</p> <p>11. Thông qua việc bầu lại Ông Nguyễn Phi Khanh và Hội đồng Quản trị do hết nhiệm kỳ.</p> <p>12. Hội đồng Quản trị báo cáo và xin ý kiến cổ đông về việc triển khai các nội dung mà ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 đã thông qua tại Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/2020/NQ-ĐHĐCĐ/TVC ngày 28/04/2020 và một số nội dung khác sẽ tiếp tục thực hiện trong năm 2021.</p> |
| 02. | 02/2021/NQ-ĐHĐCĐ/TVC | 13/11/2021 | <p>1. Thông qua việc điều chỉnh kế hoạch kinh doanh năm 2021 theo nội dung Tờ trình số 01/2021/TTr-HĐQT/TVC.</p> <p>2. Thông qua việc tăng tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa lên 30% và thay đổi ngành nghề kinh doanh theo nội dung Tờ trình 02/2021/TTr-HĐQT/TVC.</p> |

06
 0
 C
 A
 N
 T
 Đ
 I
 L
 I

Handwritten signature

| | | | |
|--|--|--|--|
| | | | <p>3. Thông qua tỷ lệ sở hữu tối đa cho nhà đầu tư chiến lược nước ngoài theo nội dung Tờ trình 03/2021/TTr-HĐQT/TVC.</p> <p>4. Thông qua điều chỉnh chiến lược kinh doanh, tập trung vào các lĩnh vực kinh doanh chủ lực theo nội dung Tờ trình 04/2021/TTr-HĐQT/TVC.</p> <p>5. Thông qua việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng Quản trị theo nội dung Tờ trình 05/2021/TTr-HĐQT/TVC.</p> <p>6. Thông qua việc sửa đổi Điều lệ Công ty theo nội dung Tờ trình 06/2021/TTr-HĐQT/TVC.</p> <p>7. Thông qua Quy chế hướng dẫn thực hiện việc bỏ phiếu điện tử theo nội dung Tờ trình 07/2021/TTr-HĐQT/TVC.</p> <p>8. Thông qua phương án phát hành cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ 1:1 theo nội dung Tờ trình 08/2021/TTr-HĐQT/TVC.</p> <p>9. Thông qua phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong công ty theo nội dung Tờ trình 09/2021/TTr-HĐQT/TVC.</p> <p>10. Thông qua việc triển khai và không triển khai các nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua ngày 28/04/2021.</p> |
|--|--|--|--|

II. Hội đồng Quản trị

1. Thông tin về thành viên Hội đồng Quản trị (HĐQT):

| Stt | Thành viên HĐQT | Chức vụ (<i>thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành</i>) | Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập | |
|-----|-----------------|--|---|-----------------|
| | | | Ngày bổ nhiệm | Ngày miễn nhiệm |
| 1. | Phạm Thanh Tùng | Chủ tịch HĐQT | 28/04/2020 | |
| 2. | Đỗ Thanh Hà | Phó Chủ tịch HĐQT | 28/04/2020 | |

| | | | | |
|----|---------------------|----------------------------|------------|------------|
| 3. | Nguyễn Trung Kiên | Thành viên HĐQT | 28/04/2020 | 13/11/2021 |
| 4. | Nguyễn Tiến Sơn | Thành viên HĐQT | 20/08/2018 | |
| 5. | Bùi Minh Tuấn | Thành viên HĐQT | 13/11/2021 | |
| 6. | Đỗ Đức Nam | Thành viên HĐQT | 13/11/2021 | |
| 7. | Nguyễn Thị Hằng Nga | Thành viên HĐQT độc lập | 20/08/2018 | |
| 8. | Nguyễn Phi Khanh | Thành viên HĐQT độc lập | 28/04/2021 | |

2. Các cuộc họp HĐQT:

| Stt | Thành viên HĐQT | Số buổi họp HĐQT tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Lý do không tham dự họp |
|-----|---------------------|-----------------------------|----------------------|--|
| 1. | Phạm Thanh Tùng | 32 | 100% | |
| 2. | Đỗ Thanh Hà | 32 | 100% | |
| 3. | Nguyễn Trung Kiên | 23 | 100% | Miễn nhiệm theo Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường số 02/2021/NQ- ĐHĐCĐ/TVC ngày 13/11/2021 |
| 4. | Nguyễn Tiến Sơn | 32 | 100% | |
| 5. | Bùi Minh Tuấn | 09 | 100% | Bổ nhiệm theo Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường số 02/2021/NQ- ĐHĐCĐ/TVC ngày 13/11/2021 |
| 6. | Đỗ Đức Nam | 09 | 100% | Bổ nhiệm theo Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường số 02/2021/NQ- ĐHĐCĐ/TVC ngày 13/11/2021 |
| 7. | Nguyễn Thị Hằng Nga | 32 | 100% | |

| | | | | |
|----|------------------|----|------|--|
| 8. | Nguyễn Khi Khanh | 32 | 100% | |
|----|------------------|----|------|--|

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

- Ngoài các phiên họp định kỳ, Hội đồng Quản trị thường xuyên lấy ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản hoặc xin ý kiến qua email để đảm bảo giải quyết kịp thời các công việc phát sinh theo thẩm quyền, giúp cho hoạt động quản trị, điều hành Công ty thông suốt, kịp thời.
- Ban Tổng Giám đốc thường xuyên báo cáo nhanh kết quả hoạt động, kinh doanh hàng tháng, trao đổi thông tin để xử lý kịp thời và hiệu quả các vấn đề vượt quá thẩm quyền phát sinh. Hội đồng Quản trị đã chỉ đạo Ban Điều hành xây dựng hệ thống văn bản phân cấp, phân quyền cho các chức danh chủ chốt trong Công ty theo định hướng phân quyền rộng cho cấp dưới nhằm mục đích tăng tính chủ động cho các cấp lãnh đạo. Tuy nhiên, các cấp lãnh đạo phải duy trì chế độ báo cáo đầy đủ để Hội đồng Quản trị kịp thời cho ý kiến khi cần.
- Chủ tịch Hội đồng Quản trị trực tiếp chỉ đạo công tác tổ chức, triển khai thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ, Hội đồng Quản trị theo đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.
- Hội đồng Quản trị thực hiện phân công nhiệm vụ cho từng thành viên Hội đồng Quản trị. Các thành viên Hội đồng Quản trị có trách nhiệm thực hiện, giám sát các lĩnh vực đã được phân công.
- Hội đồng Quản trị tăng cường củng cố bộ máy tham mưu, giúp việc cho Hội đồng Quản trị, trong đó có việc ban hành quy chế cơ cấu tổ chức và chức năng nhiệm vụ của Văn phòng quản trị, tuyển dụng nhân sự và xây dựng chức năng nhiệm vụ cho từng vị trí trong Văn phòng. Bộ phận trợ lý chuyên môn tham gia giám sát sâu các hoạt động của Ban Điều hành, kịp thời nắm bắt các vấn đề phát sinh và báo cáo Hội đồng Quản trị.
- Hội đồng Quản trị quan tâm sát sao đến việc xây dựng cơ cấu tổ chức và xây dựng chức năng nhiệm vụ Công ty. Ban Điều hành có trách nhiệm xây dựng và phê duyệt các nội dung chi tiết liên quan đến chức năng nhiệm vụ của các Khối, Phòng, Ban theo ủy quyền của Hội đồng Quản trị. Bộ tài liệu này tiếp tục được rà soát nhiều lần, liên tục để trở thành tài liệu hướng dẫn, đào tạo cho nhân sự mới.
- Hội đồng Quản trị đã chủ động chỉ đạo Ban Điều hành thiết kế các khóa đào tạo kỹ năng, khóa học marketing để nâng cao trình độ toàn bộ máy. Các khóa đào tạo có sự tham gia của toàn hệ thống, các chi nhánh trên cả nước.

4. Hoạt động của các tiểu ban, ủy ban thuộc Hội đồng Quản trị:

- Tiểu ban Kiểm toán nội bộ: thực hiện việc trợ giúp Hội đồng Quản trị giám sát, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý, điều hành hoạt

động kinh doanh; thực hiện kiểm tra tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính; thực hiện giám sát tính tuân thủ các quy định pháp luật của Công ty, quản lý rủi ro và hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hiệu quả.

- Ủy ban Kiểm toán: được thành lập theo quy định mới về quản trị doanh nghiệp đại chúng thay cho Tiểu ban Kiểm toán nội bộ và thực hiện các chức năng, nhiệm vụ tương tự như Tiểu ban Kiểm toán nội bộ tuy nhiên có sự cải tiến nhằm đáp ứng yêu cầu quản trị doanh nghiệp trong thời kỳ mới.
- Tiểu ban Pháp luật: thực hiện việc trợ giúp Hội đồng Quản trị thực hiện hoạt động giám sát việc tuân thủ pháp luật trong hoạt động kinh doanh của Công ty, triển khai nhiệm vụ tư vấn pháp lý, hỗ trợ các Phòng Ban hoàn thiện các quy trình/quy chế, đảm bảo chuẩn hóa các quy định đúng pháp luật và phù hợp với thực tiễn hoạt động của Công ty.

5. Các Nghị quyết của Hội đồng Quản trị:

| Stt | Số Nghị quyết | Ngày | Nội dung | Tỷ lệ thông qua |
|-----|---------------------|------------|---|-----------------|
| 1. | 01/2021/NQ-HĐQT/TVC | 18/01/2021 | Thông qua phương án chi tiết sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu tỷ lệ 2:1 | 100% |
| 2. | 02/2021/NQ-HĐQT/TVC | 25/01/2021 | Thông qua phương án đảm bảo tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài | 100% |
| 3. | 03/2021/NQ-HĐQT/TVC | 09/03/2021 | Về việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 | 100% |
| 4. | 04/2021/NQ-HĐQT/TVC | 12/04/2021 | Quyết định thông qua giao dịch giữa công ty với người có liên quan của người nội bộ | 100% |
| 5. | 05/2021/NQ-HĐQT/TVC | 22/04/2021 | Phân phối cổ phiếu không chào bán hết trong đợt phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu tỷ lệ 2:1 | 100% |
| 6. | 06/2021/NQ-HĐQT/TVC | 24/04/2021 | Thông qua kết quả đợt chào bán cho cổ đông hiện hữu tỷ lệ 2:1 | 100% |
| 7. | 07/2021/NQ-HĐQT/TVC | 11/05/2021 | Thông qua phương án chi tiết sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu tỷ lệ 2:1 | 100% |

| | | | | |
|-----|----------------------|------------|--|------|
| 8. | 08/2021/NQ-HĐQT/TVC | 11/05/2021 | Thông qua Hợp đồng tư vấn với Công ty Cổ phần Chứng khoán Trí Việt và triển khai phương án phát hành cổ phần chào bán cho cổ đông hiện hữu tỷ lệ 2:1 | 100% |
| 9. | 09/2021/NQ-HĐQT/TVC | 11/05/2021 | Thành lập Ủy Ban Kiểm toán | 100% |
| 10. | 10/2021/NQ-HĐQT/TVC | 14/05/2021 | Thông qua phương án đảm bảo tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài | 100% |
| 11. | 11/2021/NQ-HĐQT/TVC | 26/05/2021 | Thông qua phương án đảm bảo tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài trong đợt chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu tỷ lệ 2:1 | 100% |
| 12. | 12/2021/NQ-HĐQT/TVC | 26/05/2021 | Miễn nhiệm và bổ nhiệm Tổng Giám đốc Công ty | 100% |
| 13. | 12a/2021/NQ-HĐQT/TVC | 14/06/2021 | Thông qua việc bổ sung phương án đảm bảo tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài trong đợt chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu tỷ lệ 2:1 | 100% |
| 14. | 13/2021/NQ-HĐQT/TVC | 14/06/2021 | Thông qua phương án bán cổ phiếu quỹ | 100% |
| 15. | 14/2021/NQ-HĐQT/TVC | 05/07/2021 | Triển khai phương án thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu tỷ lệ 2:1 | 100% |
| 16. | 15/2021/NQ-HĐQT/TVC | 05/08/2021 | Tổ chức họp đại hội đồng cổ đông bất thường lần 1 năm 2021 | 100% |
| 17. | 16/2021/NQ-HĐQT/TVC | 09/08/2021 | Thông qua kế hoạch thực hiện tạm ứng cổ tức bằng tiền mặt cho cổ đông hiện hữu lần 1 năm 2021 | 100% |
| 18. | 17/2021/NQ-HĐQT/TVC | 17/08/2021 | Phân phối cổ phiếu không chào bán hết trong đợt phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu tỷ lệ 2:1 | 100% |

| | | | | |
|-----|---------------------|------------|---|--------|
| 19. | 18/2021/NQ-HĐQT/TVC | 18/08/2021 | Thông qua kết quả đợt chào bán cho cổ đông hiện hữu tỷ lệ 2:1 | 100% |
| 20. | 19/2021/NQ-HĐQT/TVC | 09/09/2021 | Thông qua việc triển khai phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ năm 2021 | 100% |
| 21. | 20/2021/NQ-HĐQT/TVC | 09/09/2021 | Thông qua hợp đồng dịch vụ tư vấn với Công ty Cổ phần Chứng khoán Trí Việt | 100% |
| 22. | 21/2021/NQ-HĐQT/TVC | 23/09/2021 | Điều chỉnh mục đích chốt danh sách cổ đông | 100% |
| 23. | 22/2021/NQ-HĐQT/TVC | 26/10/2021 | Điều chỉnh phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ năm 2021 | 100% |
| 24. | 23/2021/NQ-HĐQT/TVC | 15/12/2021 | Thay đổi nội dung đăng kí kinh doanh | 85,71% |
| 25. | 24/2021/NQ-HĐQT/TVC | 20/12/2021 | Thông qua giá chào bán cổ phiếu riêng lẻ năm 2021 | 85,71% |
| 26. | 25/2021/NQ-HĐQT/TVC | 20/12/2021 | Phân phối cổ phiếu riêng lẻ không phát hành hết | 85,71% |
| 27. | 26/2021/NQ-HĐQT/TVC | 20/12/2021 | Thông qua kết quả đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ năm 2021 | 85,71% |
| 28. | 27/2021/NQ-HĐQT/TVC | 21/12/2021 | Về việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 | 85,71% |
| 29. | 28/2021/NQ-HĐQT/TVC | 23/12/2021 | Thông qua phương án đảm bảo tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài | 85,71% |
| 30. | 29/2021/NQ-HĐQT/TVC | 23/12/2021 | Thông qua hợp đồng dịch vụ tư vấn với Công ty Cổ phần Chứng khoán Trí Việt | 85,71% |
| 31. | 30/2021/NQ-HĐQT/TVC | 23/12/2021 | Triển khai phương án phát hành và Phê duyệt Hồ sơ chào bán cổ phiếu ra công chúng để tăng vốn điều lệ tỷ lệ 1:1 | 85,71% |
| 32. | 31/2021/NQ- | 30/12/2021 | Thông qua giao kết Hợp đồng với | 85,71% |

| | | | | |
|--|----------|--|---|--|
| | HĐQT/TVC | | Công ty TNHH Một thành viên Tùng Trí Việt | |
|--|----------|--|---|--|

III. Tiểu ban Kiểm toán nội bộ

1. Thông tin về thành viên Tiểu ban Kiểm toán nội bộ:

| Stt | Thành viên Tiểu ban Kiểm toán nội bộ | Chức vụ | Ngày bắt đầu/không còn là thành viên Tiểu ban Kiểm toán nội bộ | Trình độ chuyên môn |
|-----|--------------------------------------|-----------------|--|----------------------------------|
| 1. | Nguyễn Phi Khanh | Trưởng tiểu ban | Ngày bắt đầu là thành viên Tiểu ban Kiểm toán nội bộ 25/09/2018 Ngày không là thành viên Tiểu ban Kiểm toán nội bộ 11/05/2021 | Thạc sĩ tài chính |
| 2. | Hán Công Khanh | Thành viên | Ngày bắt đầu là thành viên Tiểu ban Kiểm toán nội bộ 30/06/2020 Ngày không là thành viên Tiểu ban Kiểm toán nội bộ 11/05/2021 | Cử nhân Khoa học quản lý kinh tế |

2. Cuộc họp của Tiểu ban Kiểm toán nội bộ

| Stt | Thành viên Tiểu ban Kiểm toán nội bộ | Số buổi họp tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Tỷ lệ biểu quyết | Lý do không tham dự họp |
|-----|--------------------------------------|---------------------|-------------------|------------------|-------------------------|
| 1. | Nguyễn Phi Khanh | 01 | 02/02 | 100 % | |
| 2. | Hán Công Khanh | 01 | 02/02 | 100 % | |

3. Hoạt động giám sát của Tiểu ban Kiểm toán nội bộ đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và cổ đông

- Thực hiện giám sát Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty;
- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính;
- Rà soát, kiểm tra và đánh giá hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, quản lý rủi ro của Công ty;
- Ban Tổng Giám đốc đã triển khai nghiêm túc, kịp thời các Nghị quyết của HĐQT.
- Trong 6 tháng đầu năm 2021, Tiểu ban Kiểm toán nội bộ không nhận được khiếu nại, phản ánh của cổ đông liên quan đến hoạt động của Công ty.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa Tiểu ban Kiểm toán nội bộ đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác

- Tham dự và tham gia thảo luận tại các cuộc họp Hội đồng Quản trị Công ty.
- Được cung cấp đầy đủ, kịp thời thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của Công ty.
- Tham gia góp ý, đề xuất với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc để xử lý, chấn chỉnh những sai sót trong việc quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty.

5. Hoạt động khác của Tiểu ban Kiểm toán nội bộ (nếu có): Không có. *nm*

IV. Ủy ban Kiểm toán

1. Thông tin về thành viên Ủy ban Kiểm toán

| Stt | Thành viên Ủy ban Kiểm toán | Chức vụ | Ngày bắt đầu/không còn là thành viên Ủy ban Kiểm toán | Trình độ chuyên môn |
|-----|-----------------------------|-----------------------------|---|---|
| 1. | Ông Nguyễn Phi Khanh | Chủ tịch Ủy ban Kiểm toán | 11/05/2021 | Thạc sĩ Tài chính Đại học Birmingham, Vương quốc Anh. |
| 2. | Ông Nguyễn Tiến Sơn | Thành viên Ủy ban Kiểm toán | 11/05/2021 | Cử nhân Luật |

2. Cuộc họp của Ủy ban Kiểm toán

| Stt | Thành viên Ủy ban Kiểm toán | Số buổi họp tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Tỷ lệ biểu quyết | Lý do không tham dự họp |
|-----|-----------------------------|---------------------|-------------------|------------------|-------------------------|
| 1. | Ông Nguyễn Phi Khanh | 02 | 100% | 100% | |
| 2. | Ông Nguyễn Tiến Sơn | 02 | 100% | 100% | |

3. Hoạt động giám sát của Ủy ban Kiểm toán đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

- Thực hiện giám sát Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc điều hành và cổ đông trong việc quản lý và điều hành Công ty;

- Xây dựng và trình Hội đồng Quản trị các chính sách phát hiện và quản lý rủi ro, đồng thời đề xuất với Hội đồng Quản trị các giải pháp xử lý rủi ro phát sinh trong hoạt động của công ty;
- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính;
- Rà soát giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng Quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông và đưa ra khuyến nghị về những giao dịch cần có phê duyệt của Hội đồng Quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông.
- Rà soát, kiểm tra và đánh giá hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, quản lý rủi ro của Công ty.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa Ủy ban Kiểm toán đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- Trao đổi với các thành viên Hội đồng Quản trị khác, Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và cán bộ quản lý khác để thu thập thông tin phục vụ hoạt động của Ủy ban Kiểm toán.
- Được quyền tiếp cận các tài liệu liên quan đến tình hình hoạt động của Công ty.
- Tham gia góp ý, đề xuất với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng để xử lý, chấn chỉnh những sai sót trong việc quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty. *nm*

5. Hoạt động khác của Ủy ban Kiểm toán (nếu có): Không có.

V. Ban Điều hành

| Stt | Thành viên Ban Điều hành | Ngày tháng năm sinh | Trình độ chuyên môn | Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban Điều hành |
|-----|--------------------------|---------------------|-------------------------|--|
| 1. | Bùi Minh Tuấn | 14/08/1982 | Cử nhân quan hệ quốc tế | Từ nhiệm ngày 27/05/2021 |
| 2. | Đỗ Thanh Hà | 21/05/1980 | Thạc sĩ xây dựng | Bổ nhiệm ngày 27/05/2021 |

VI. Kế toán trưởng

| Họ và tên | Ngày tháng năm sinh | Trình độ chuyên môn nghiệp vụ | Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm |
|------------|---------------------|-------------------------------|---------------------------|
| Đỗ Thị Nga | 02/06/1981 | Cử nhân kinh tế chuyên | 28/05/2018 |

| | | | |
|--|--|---------------|--|
| | | ngành kế toán | |
|--|--|---------------|--|

VII. Đào tạo về quản trị công ty:

Các thành viên Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia các khóa đào tạo về quản trị công ty. Ngoài ra, khi có các hội thảo chuyên đề về quản trị Công ty được tổ chức, các cá nhân có liên quan đều tham gia đầy đủ để nâng cao trình độ và tiếp thu các kiến thức quản trị mới.

VIII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

- Danh sách về người có liên quan của công ty: Phụ lục I (đính kèm).
- Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ.

| Stt | Bên có liên quan | Mối quan hệ | Nội dung giao dịch | Số tiền |
|-----|-----------------------|-----------------------------------|----------------------------------|----------------|
| 1. | Ông Phạm Thành Trục | Bố của Chủ tịch HĐQT | Hợp đồng cho vay mới với công ty | 1.604.650.962 |
| | | | Hợp đồng đã thanh lý với công ty | 2.264.102.195 |
| | | | Tiền lãi đã trả | 96.040.422 |
| 2. | Bà Phạm Thanh Hoa | Em của Chủ tịch HĐQT | Hợp đồng cho vay mới với công ty | - |
| | | | Hợp đồng đã thanh lý với công ty | 90.000.000 |
| | | | Tiền lãi đã trả | 1.887.781 |
| 3. | Bà Lê Thanh Nga | Vợ của Phó Chủ tịch HĐQT kiêm TGD | Hợp đồng cho vay với công ty | - |
| | | | Hợp đồng đã thanh lý với công ty | 3.300.000.000 |
| | | | Tiền lãi đã trả | 71.605.480 |
| 4. | Ông Nguyễn Trung Kiên | Thành viên HĐQT | Hợp đồng cho vay mới với công ty | 63.581.735.400 |
| | | | Hợp đồng đã thanh lý với công ty | 63.581.735.400 |
| | | | Tiền lãi đã trả | 1.561.943.205 |
| 5. | Bà Nguyễn Thị Thu Hà | Vợ của Thành viên HĐQT | Hợp đồng cho vay mới với công ty | 100.000.000 |
| | | | Hợp đồng đã thanh lý với công ty | 900.000.000 |
| | | | Tiền lãi đã trả | 41.975.068 |
| 6. | Bà Lê Ngọc Tuyết Lân | Vợ của Thành viên HĐQT | Hợp đồng cho vay mới với công ty | 307.014.390 |
| | | | Hợp đồng đã thanh lý với công ty | 774.152.383 |

| | | | | |
|----|------------------------|-------------------------|----------------------------------|---------------|
| | | | Tiền lãi đã trả | 27.102.116 |
| 7. | Bà Nguyễn Thị Hằng Nga | Thành viên HĐQT độc lập | Hợp đồng cho vay mới với công ty | 500.000.000 |
| | | | Hợp đồng đã thanh lý với công ty | 1.900.000.000 |
| | | | Tiền lãi đã trả | 19.265.753 |

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát.

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo).

| Stt | Bên có liên quan | Mối quan hệ | Nội dung giao dịch | Năm 2021 |
|-----|--|--|----------------------------|-----------------|
| 1. | Công ty Cổ phần Chứng khoán Trí Việt | Công ty con/Tổ chức có liên quan với Chủ tịch HĐQT | Tổng giá trị giao dịch | 206.037.047.956 |
| | | | Tổng lãi | 67.476.796 |
| | | | Chi phí lưu ký | 6.049.167 |
| | | | Phí dịch vụ tư vấn | 99.000.000 |
| | | | Cổ tức bằng tiền nhận được | 39.153.362.880 |
| 2. | Công ty Cổ phần Kinh doanh Bất động sản Trí Việt | Tổ chức có liên quan với Chủ tịch HĐQT | Cho thuê văn phòng | 345.000.000 |
| 3. | Công ty TNHH Một thành viên Tùng Trí Việt | Tổ chức có liên quan với Chủ tịch HĐQT | Chuyển nhượng cổ phần | 84.700.000.000 |

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không có.

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: Không có.

IX. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: Phụ lục II (đính kèm).

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty

| Stt | Người thực hiện giao dịch | Quan hệ với người nội bộ | Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ | | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | | Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) |
|-----|---|--------------------------------------|---------------------------|--------|----------------------------|--------|---|
| | | | Số cổ phiếu | Tỷ lệ | Số cổ phiếu | Tỷ lệ | |
| 1. | Công ty Cổ phần Tập đoàn Quản lý tài sản Trí Việt | | 7,500 | 0.01% | 0 | 0% | Bán cổ phiếu quỹ từ ngày 10/08/2021 đến ngày 24/08/2021 |
| 2. | Công ty TNHH Một thành viên Tùng Trí Việt | Người có liên quan đến Chủ tịch HĐQT | 25.656.109 | 37.14% | 24,156,109 | 34.97% | Bán để cân đối tài chính từ ngày 29/04/2021 đến ngày 26/05/2021 |
| 3. | Công ty TNHH Một thành viên Tùng Trí Việt | Người có liên quan đến Chủ tịch HĐQT | 24,156,109 | 34.97% | 22,656,109 | 32.80% | Bán để cân đối tài chính từ ngày 02/06/2021 đến ngày 11/06/2021 |
| 4. | Công ty TNHH | Người có liên quan | 31,484,163 | 30.39% | 21,484,163 | 20.74% | Bán để giảm tỷ lệ sở hữu cho đối tác |

| | | | | | | | |
|-----|---|--------------------------------------|------------|--------|------------|--------|---|
| | Một thành viên Tùng Trí Việt | đến Chủ tịch HĐQT | | | | | chiến lược từ ngày 08/11/2021 đến ngày 12/11/2021 |
| 5. | Công ty TNHH Một thành viên Tùng Trí Việt | Người có liên quan đến Chủ tịch HĐQT | 21,484,163 | 20.74% | 11,484,163 | 11.08% | Bán để giảm tỷ lệ sở hữu cho đối tác chiến lược từ ngày 02/12/2021 đến ngày 17/12/2021 |
| 6. | Công ty Cổ phần Chứng khoán Trí Việt | Người có liên quan đến Chủ tịch HĐQT | 30,000 | 0.04% | 0 | 0.00% | Bán cổ phiếu do giao dịch mua sửa lỗi cho nhà đầu tư từ ngày 24/06/2021 đến ngày 30/06/2021 |
| 7. | Phạm Thanh Tùng | Chủ tịch HĐQT | 2,881,515 | 2.78% | 2,381,515 | 2.30% | Bán để thu xếp tài chính cá nhân từ ngày 22/11/2021 đến ngày 29/11/2021 |
| 8. | Phạm Thanh Tùng | Chủ tịch HĐQT | 2,381,515 | 2.30% | 1,696,434 | 1.64% | Bán để thu xếp tài chính cá nhân từ ngày 15/12/2021 07/12/2021 đến ngày 17/12/2021 |
| 9. | Nguyễn Tiến Sơn | Ủy viên HĐQT | 519,300 | 0.50% | 230,800 | 0.22% | Bán để thu xếp tài chính cá nhân từ ngày 23/11/2021 đến ngày 23/11/2021 |
| 10. | Nguyễn Tiến Sơn | Ủy viên HĐQT | 230,800 | 0.22% | 115,400 | 0.11% | Bán để thu xếp tài chính cá nhân từ |

| | | | | | | | |
|-----|-------------------------------------|--|---------|-------|---------|-------|---|
| | | | | | | | ngày 15/12/2021 đến ngày 15/12/2021 |
| 11. | Đỗ Thanh Hà | Phó Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc | 739.255 | 0.71% | 400,000 | 0.39% | Bán để thu xếp tài chính cá nhân từ ngày 23/11/2021 đến ngày 24/11/2021 |
| 12. | Đỗ Thanh Hà | Phó Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc | 400,000 | 0.39% | 275,000 | 0.27% | Bán để thu xếp tài chính cá nhân từ ngày 15/12/2021 đến ngày 15/12/2021 |
| 13. | Công ty Cổ phần Tập đoàn Phúc Khanh | Người có liên quan đến Trưởng ban Kiểm toán nội bộ, Ủy viên HĐQT độc lập | 500,000 | 0.72% | 846,800 | 1,23% | Mua đầu tư tài chính từ ngày 24/06/2021 đến ngày 23/07/2021 |
| 14. | Công ty Cổ phần Tập đoàn Phúc Khanh | Người có liên quan đến Trưởng ban Kiểm toán nội bộ, Ủy viên HĐQT độc lập | 846,800 | 1.23% | 846,800 | 1.23% | Chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu từ ngày 10/8/2021 đến ngày 10/8/2021 |

X. Các vấn đề cần lưu ý khác

Nơi nhận:

- Như Kính gửi;
- TV. HĐQT (để b/c);
- Lưu: VP HĐQT, PC.



CHỦ TỊCH HĐQT
Phạm Chanh Cường

* C.P *



PHỤ LỤC I
DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY

| Stt | Tên tổ chức/cá nhân | Tại khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do | Mối quan hệ liên quan với công ty |
|-----|---------------------|--|---------------------------------|--------------------------------|--------------------------------------|---|---|--|-----------------------------------|
| 1 | Phạm Thanh Tùng | - | Chủ tịch HDQT | - | - | 29/03/2014 | | Bỏ nhiệm giữ chức Tổng Giám đốc theo Nghị quyết số 12/2021/NQ-HDQT/TVC ngày 26/05/2021 | Chủ tịch HDQT |
| 2 | Đỗ Thanh Hà | - | Phó Chủ tịch HDQT/Tổng Giám đốc | - | - | 13/01/2015 | | Miễn nhiệm Thành viên HDQT theo Nghị quyết số 02/2021/NQ-DHDCB/TVC ngày 13/11/2021 | Phó Chủ tịch HDQT/Tổng Giám đốc |
| 3 | Nguyễn Trung Kiên | - | Thành viên HDQT | - | - | 22/12/2014 | 13/11/2021 | | Thành viên HDQT |
| 4 | Nguyễn Tiến Sơn | - | Thành viên | - | - | 20/08/2018 | | | Thành |



| | | | | | | | | | | |
|----|---|---|-------------------|---|---|---|------------|--|--|-------------------|
| 9 | Đỗ Thị Nga | - | Kế toán trường | - | - | - | 28/05/2018 | | | Kế toán trường |
| 10 | Công ty Cổ phần Chứng khoán Trí Việt | - | Công ty con | - | - | - | | | | |
| 11 | Công ty TNHH Một thành viên Tùng Trí Việt | - | | - | - | - | | | | |





PHỤ LỤC II

DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

| Stt | Họ tên | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%) | Ghi chú |
|-----|--------------------------------------|--|---|-------------------------------------|-----------------|----------------------------|-----------------------------------|---------------|
| 1 | Phạm Thanh Tùng | - | Chủ tịch HĐQT | - | - | 4.696.4340 | 3,96 | |
| 1.1 | Phạm Thanh Trục | - | Bố đẻ | - | - | 0 | 0 | |
| 1.2 | Đỗ Thị Hời | - | Mẹ đẻ | - | - | - | - | <i>Đã mất</i> |
| 1.3 | Phạm Thị Thanh Huyền | - | Chị gái | - | - | 0 | 0 | |
| 1.4 | Phạm Thanh Hoa | - | Em gái | - | - | 0 | 0 | |
| 1.5 | Phạm Thanh Mai | - | Con gái | - | - | 0 | 0 | |
| 1.6 | Phạm Thanh Trúc | - | Con gái | - | - | 0 | 0 | |
| 1.7 | Công ty Cổ phần Chứng khoán Trí Việt | - | Tổ chức có liên quan đến người nội bộ (Chủ tịch HĐQT) | - | - | 0 | 0 | |
| 1.8 | Công ty TNHH Một thành viên Tùng Trí | - | Tổ chức có liên quan đến người nội bộ (Chủ | - | - | 12.684.163 | 10,69 | |

| | | | | | | | | | |
|------|--|---|---|---|---|------------------|-------------|--|---|
| | Việt | | tịch Công ty) | | | | | | |
| 1.9 | Công ty cổ phần Kinh doanh Bất động sản Trí Việt | - | Tổ chức có liên quan đến người nội bộ (Chủ tịch HĐQT) | - | - | 0 | 0 | | |
| 1.10 | Công ty Cổ phần Tư vấn và Đầu tư Trí Việt | - | Tổ chức có liên quan đến người nội bộ (Chủ tịch HĐQT) | - | - | 0 | 0 | | |
| 1.11 | Công ty Cổ phần Đầu tư Tùng Trí Việt | - | Tổ chức có liên quan đến người nội bộ | - | - | 0 | 0 | | |
| 1.12 | Công ty Cổ phần Giáo dục Tùng Trí Việt | - | Tổ chức có liên quan đến người nội bộ | - | - | 0 | 0 | | |
| 2 | Đỗ Thanh Hà | - | Phó Chủ tịch HĐQT/Tổng Giám đốc | - | - | 3.195.000 | 2,69 | | Bổ nhiệm giữ chức Tổng Giám đốc theo Nghị quyết số 12/2021/NQ-HĐQT/TVC ngày 26/05/2021 |

| | | | | | | | | |
|------|--|---|---|---|---|------------|-------|--------|
| 2.1 | Đỗ Thanh Quả | - | Bố đẻ | - | - | 0 | 0 | Đã mất |
| 2.2 | Lưu Thị Luyến | - | Mẹ đẻ | - | - | 0 | 0 | |
| 2.3 | Đỗ Thanh Thủy | - | Chị gái | - | - | 0 | 0 | |
| 2.4 | Lê Thanh Nga | - | Vợ | - | - | 0 | 0 | |
| 2.5 | Đỗ Uyên Nhi | - | Con gái | - | - | 0 | 0 | |
| 2.6 | Đỗ Tôn Sa | - | Con gái | - | - | 0 | 0 | |
| 2.7 | Đỗ Thanh Lâm | - | Con trai | - | - | 0 | 0 | |
| 2.8 | Công ty Cổ phần Kinh doanh Bất động sản Trí Việt | - | Tổ chức có liên quan đến người nội bộ (Thành viên HDQT) | - | - | 0 | 0 | |
| 2.9 | Công ty TNHH MTV Tùng Trí Việt | - | Tổ chức có liên quan đến người nội bộ | - | - | 12.684.163 | 10,69 | |
| 2.10 | Công ty Cổ phần Chứng khoán Trí Việt | - | Tổ chức có liên quan đến người nội bộ (Thành viên HDQT) | - | - | 0 | 0 | |
| 2.11 | Công ty Cổ phần Địa Lý Môi Trường Việt Nam | - | Thành viên HDQT | - | - | 0 | 0 | |
| 2.12 | Công ty Cổ phần Dầu | - | Tổ chức có liên | - | - | 0 | 0 | |

| | | | | | | | | | |
|----------|---|---|---|---|---|----------|----------|--|---|
| | tư Tùng Trí Việt | | quan đến người nội bộ | | | | | | |
| 2.13 | Công ty Cổ phần Giáo dục Tùng Trí Việt | - | Tổ chức có liên quan đến người nội bộ | - | - | 0 | 0 | | |
| 3 | Nguyễn Trung Kiên | - | Thành viên HDQT | - | - | 0 | 0 | | Miễn nhiệm Thành viên HDQT theo Nghị quyết số 02/2021/NQ- DHDGD/TV C ngày 13/11/2021 |
| 3.1 | Nguyễn Văn Quyền | - | Bố đẻ | - | - | 0 | 0 | | |
| 3.2 | Lưu Thị Yêng | - | Mẹ đẻ | - | - | 0 | 0 | | |
| 3.3 | Nguyễn Thị Yến | - | Em gái | - | - | 0 | 0 | | |
| 3.4 | Nguyễn Ngọc San | - | Em trai | - | - | 0 | 0 | | |
| 3.5 | Nguyễn Bình Khiêm | - | Em trai | - | - | 0 | 0 | | |
| 3.6 | Nguyễn Văn Du | - | Em trai | - | - | 0 | 0 | | |
| 3.7 | Nguyễn Thị Thu Hà | - | Vợ | - | - | 0 | 0 | | |
| 3.8 | Nguyễn Thanh Huyền | - | Con gái | - | - | 0 | 0 | | |
| 3.9 | Nguyễn Thanh Hòa | - | Con gái | - | - | 0 | 0 | | |

| | | | | | | | | |
|------|---|---|--|---|---|---------|-----|---|
| 3.10 | Công ty Cổ phần điện nước lắp máy Hai Phòng | - | Tổ chức có liên quan đến người nội bộ | - | - | 0 | 0 | Bổ nhiệm giữ chức vụ Thành viên Ủy ban Kiểm toán theo Nghị quyết số 09/2021/NQ-HDQT/TVC ngày 11/05/2021; Không còn là người được ủy quyền CBTT từ ngày 10/06/2021 |
| 4 | Nguyễn Triền Sơn | - | Thành viên HĐQT/ Thành viên Ủy ban Kiểm toán/ Người được ủy quyền CBTT | - | - | 115.400 | 0,1 | |
| 4.1 | Nguyễn Tiến Minh | - | Bố đẻ | - | - | 0 | 0 | Đã mất |
| 4.2 | Tô Thị Chí | - | Mẹ đẻ | - | - | 0 | 0 | Đã mất |
| 4.3 | Lê Ngọc Tuyết Lân | - | Vợ | - | - | 0 | 0 | |
| 4.4 | Nguyễn Thị Mai | - | Chị gái | - | - | 0 | 0 | |
| 4.5 | Nguyễn Thị Bích Liên | - | Chị gái | - | - | 0 | 0 | |

| | | | | | | | | |
|------|---|---|---|---|---|---------|------|---|
| 4.6 | Nguyễn Thị Thúy | - | Em gái | - | - | 0 | 0 | |
| 4.7 | Nguyễn Tiến Hải | - | Em trai | - | - | 0 | 0 | |
| 4.8 | Nguyễn Tiến Đại | - | Con trai | - | - | 0 | 0 | |
| 4.9 | Nguyễn Thùy Dương | - | Con gái | - | - | 0 | 0 | |
| 4.10 | Công ty Cổ phần Chứng khoán Trí Việt | - | Tổ chức có liên quan đến người nội bộ | - | - | 0 | 0 | |
| 5 | Bùi Minh Tuấn | - | Thành viên HĐQT | - | - | 630.000 | 0,53 | Bổ nhiệm Thành viên HĐQT theo Nghị quyết số 02/2021/NQ- ĐHĐCB/TVC ngày 13/11/2021; Từ nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc theo Nghị quyết số 12/2021/NQ- HĐQT/TVC ngày 26/05/2021 |

| | | | | | | | | |
|------|---|---|---------------------------------------|---|---|---|---|--|
| 5.1 | Bùi Hữu Phom | - | Cha | - | - | 0 | 0 | |
| 5.2 | Đoàn Thị Nhân | - | Mẹ | - | - | 0 | 0 | |
| 5.3 | Bùi Việt Anh | - | Em trai | - | - | 0 | 0 | |
| 5.4 | Trương Cẩm Thu | - | Em dâu | - | - | 0 | 0 | |
| 5.5 | Bùi Hoàng Minh Đức | - | Con trai | - | - | 0 | 0 | |
| 5.6 | Bùi Hoàng Minh Khuê | - | Con gái | - | - | 0 | 0 | |
| 5.7 | Công ty TNHH Fermion Việt Nam | - | Tổ chức có liên quan đến người nội bộ | - | - | 0 | 0 | |
| 5.8 | Công ty TNHH Doanh nghiệp Xã hội Fermion8 | - | Tổ chức có liên quan đến người nội bộ | - | - | 0 | 0 | |
| 5.9 | Công ty Cổ phần Truyền thông ATP | - | Tổ chức có liên quan đến người nội bộ | - | - | 0 | 0 | |
| 5.10 | Công ty Cổ phần Chứng khoán Trí Việt | - | Tổ chức có liên quan đến người nội bộ | - | - | 0 | 0 | |
| 5.11 | Công ty Cổ phần Đầu tư Tùng Trí Việt | - | Tổ chức có liên quan đến người | - | - | 0 | 0 | |

| | | | | | | | | | |
|------|--|---|---------------------------------------|---|---|------------------|-------------|--|---|
| | | | nội bộ | | | | | | |
| 5.12 | Công ty Cổ phần Giáo dục Tùng Trí Việt | - | Tổ chức có liên quan đến người nội bộ | - | - | 0 | 0 | | |
| 6 | Đỗ Đức Nam | - | Thành viên HĐQT | - | - | 1.000.000 | 0,84 | | Bổ nhiệm Thành viên HĐQT theo Nghị quyết số 02/2021/NQ-DHĐCB/TVC ngày 13/11/2021 |
| 6.1 | Đỗ Đức Nhà | - | Bố đẻ | - | - | 0 | 0 | | |
| 6.2 | Lê Thị Hậu | - | Mẹ đẻ | - | - | 0 | 0 | | |
| 6.3 | Đinh Hạ Vân | - | Vợ | - | - | 0 | 0 | | |
| 6.4 | Đỗ Đức Sao Mai | - | Con (Còn nhỏ) | - | - | 0 | 0 | | |
| 6.5 | Đỗ Thị Thanh Bình | - | Em gái | - | - | 0 | 0 | | |
| 6.6 | Công ty Cổ phần Chứng khoán Trí Việt | - | Tổ chức có liên quan đến người nội bộ | - | - | 0 | 0 | | |

| | | | | | | | | |
|-----|---|---|---|---|---|---|---|--|
| 7 | Nguyễn Thị Hằng Nga | - | Thành viên HDQT độc lập | - | - | 0 | 0 | |
| 7.1 | Phạm Thị Dung | - | Mẹ đẻ | - | - | 0 | 0 | |
| 7.2 | Nguyễn Minh Trang | - | Con gái | - | - | 0 | 0 | |
| 7.3 | Nguyễn Minh Hà | - | Con gái | - | - | 0 | 0 | |
| 7.4 | Nguyễn Quỳnh Giao | - | Chị gái | - | - | 0 | 0 | |
| 7.5 | Nguyễn Mạnh Dũng | - | Em trai | - | - | 0 | 0 | |
| 7.6 | Công ty Luật TNHH Nguyễn Nga và cộng sự | - | Giấy đăng ký hoạt động số 01021317/TP- DKHD do Sở Tư pháp thành phố Hà Nội cấp | - | - | 0 | 0 | |
| 8 | Nguyễn Phi Khanh | - | Thành viên HDQT độc lập/ Chủ tịch Ủy ban Kiểm toán | - | - | 0 | 0 | Bổ nhiệm Thành viên HDQT độc lập theo Nghị quyết số 01/2021/NQ- |

| | | | | | | | | | |
|-----|--|---|---|---|---|------------------|-------------|--|---|
| | | | | | | | | | DHĐCB/TVC ngày 28/04/2021 Bổ nhiệm giữ chức Chủ tịch Ủy ban Kiểm toán theo Nghị quyết số 09/2021/NQ- HDQT/TVC ngày 11/05/2021 |
| 8.1 | Công ty cổ phần đầu tư và phát triển hạ tầng Hoàng Thành | - | Tổ chức có liên quan đến người nội bộ | - | - | | | | |
| 8.2 | Công ty cổ phần Tập đoàn Phúc Khanh | - | Tổ chức là bên có liên quan đến người nội bộ | - | - | 500.000 | 0,42 | | |
| 9 | Đỗ Thị Nga | - | Kế toán trưởng/ Người được ủy quyền CBTT | - | - | 1.050.000 | 0,89 | Người được ủy quyền CBTT từ ngày 10/06/2020 | |
| 9.1 | Đỗ Văn Dũng | - | Bố | - | - | 0 | 0 | | |

| | | | | | | | | |
|-----|-----------------|---|-------|---|---|---|---|--|
| 9.2 | Nguyễn Thị Thu | - | Mẹ | - | - | 0 | 0 | |
| 9.3 | Đỗ Văn Chuẩn | - | Em | - | - | 0 | 0 | |
| 9.4 | Đỗ Văn Miên | - | Em | - | - | 0 | 0 | |
| 9.5 | Bùi Huy Hoàng | - | Chồng | - | - | 0 | 0 | |
| 9.6 | Bùi Hoàng Dương | - | Con | - | - | 0 | 0 | |
| 9.7 | Bùi Hoàng Nam | - | Con | - | - | 0 | 0 | |
| 9.8 | Bùi Hà Anh | - | Con | - | - | 0 | 0 | |